

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HS-PT
Ngày 17-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán:

Ông Trần Văn Luông.

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn H, sinh năm 1979 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Tổ X, ấp Đ, xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: lớp 10/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn P và bà Phạm Thị L; tiền sự: không; tiền án: ngày 08/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (theo Bản án số 139/2014/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/12/2018; bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2019 đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn H, bà Nguyễn Thị Linh P1 và bà Nguyễn Thị Thúy A có mối quan hệ là anh em và cùng sống chung nhà với mẹ ruột là bà Phạm Thị L tại ấp Đ, xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ ngày 30/11/2019, H từ phòng ngủ của mình đi đến phòng khách nhìn thấy bà L đang nằm võng xem tivi thì H nói “Tivi cũ rồi, không xem được nữa” và dùng tay gỡ chiếc tivi nhãn hiệu LG, màn hình phẳng màu đen ra khỏi tường rồi ném ra ngoài sân bê tông làm chiếc tivi bị trầy xước ở góc trên bên phải, mặt kính và ốp lưng tivi bị tách rời, tấm ép Panel bị vỡ, hư hỏng. H đi vào phòng khách lấy cái đầu đĩa nhãn hiệu Mhanco màu đen ném ra sân bê tông cạnh chiếc tivi làm cho các linh kiện đầu đĩa bị tách rời. H tiếp tục đi xuống phòng bếp, nhìn thấy camera nhãn hiệu Yoosee màu trắng treo trên tường gần kệ đựng đồ, H dùng tay gỡ camera rồi ném vào hồ nước nhỏ gần phòng ngủ của H làm camera không hoạt động được nữa. Sau đó, H đi lên phòng khách gỡ 01 cái camera nhãn hiệu Yoosee màu trắng treo trên tường rồi ném ra ngoài sân bê tông làm hư hỏng không hoạt động được. H tiếp tục đi vào phòng khách và gỡ 02 đồng hồ quả lắc nhãn hiệu Okay màu đen treo trên tường rồi ném ra ngoài sân bê tông làm đồng hồ bị hư hỏng. Sau khi đập phá tài sản trong nhà, H bỏ đi. Bà P và bà A đến Công an xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 324/KLTS-TTHS ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã T, tỉnh Bình Dương xác định tổng giá trị tài sản bị thiệt hại gồm 01 (một) tấm ép Panel và góc phải của màn hình ti vi nhãn hiệu LG, 32 inch màu đen; 01 khay hộp đựng đĩa của đầu đĩa nhãn hiệu Mhanco, màu đen; 02 đồng hồ quả lắc nhãn hiệu Okay, vỏ màu đen, khung ốp ngoài bằng nhựa đã qua sử dụng; 02 camera nhãn hiệu Yoosee màu trắng đã qua sử dụng là 4.220.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” với mức hình phạt 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/5/2020, bị cáo Nguyễn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Căn cứ vào tính chất,

mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo có 01 tiền án nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giữ nguyên kháng cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: ngày 30/11/2019, tại nhà của bà Phạm Thị L (là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn H) địa chỉ ấp Đ, xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn H đã thực hiện hành vi ném các tài sản là 01 tivi, 01 đầu đĩa, 02 camera và 02 đồng hồ quả lắc của các bị hại Nguyễn Thị Linh P1 và Nguyễn Thị Thúy A làm hư hỏng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 4.220.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: Mặc dù bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nhưng sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các tài sản mà bị cáo làm hư hỏng là tài sản của người thân trong gia đình của bị cáo và có giá trị không lớn. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nặng, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là không phù hợp.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo H:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2019.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Huy Toàn

- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NTN, 15.